

Bản án số: 15/2020/HS-ST

Ngày: 19/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khóa

Bà Dương Thị Kim Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/HSST- QĐ ngày 05 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Công Đ, sinh năm 1977 tại huyện M, tỉnh Hải Dương; Nơi đăng ký thường trú: thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Công C - đã chết và bà Giang Thị S, sinh năm 1949; Vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1990; Có 03 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/01/2020 tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương; Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

2. Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

3. Anh Phạm Công L, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

4. Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

5. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

6. Anh Đoàn Xa V, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

7. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

8. Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

9. Anh Nguyễn Trọng I, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

10. Chị Trương Thị P, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

11. Ông Phạm Công O, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

12. Bà Giang Thị S, sinh năm 1949; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

13. Chị Phạm Thị B, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương.

(Có mặt ông L, chị K, anh G, anh V, anh T, ông O, bà S, chị B; Vắng mặt anh N, chị Y, anh I, chị P).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, Phạm Công Đ có vay nợ anh Nguyễn Văn H sinh năm 1982 trú tại thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương số tiền 140.000.000 đồng, anh H đòi nợ nhiều lần nhưng Đ chưa trả. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/11/2019, Đ ngồi chơi uống nước tại nhà ông Nguyễn Khắc G sinh 1976 cùng với các anh Đoàn Xa V sinh năm 1971, Nguyễn Văn S sinh năm 1976, Nguyễn Xuân T sinh năm 1984, Nguyễn Trọng I sinh 1982 đều ở cùng thôn L, xã H, anh H điện thoại cho Đ nhưng Đ không nghe máy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh H điều khiển xe ô tô VIOS mang BKS 34A-275.29 đăng ký tên chị Phạm Thị P (là vợ anh H) đến nhà ông G, H đi vào trong sân rồi nói với Đ “*Thằng chó này, sao tao gọi điện mà mày không nghe máy*”, Đ có giải thích “*Do số máy lạ nên không nghe*”, H nói “*Mày như thế là không được*” rồi dùng tay nắm vào đầu, vào mặt Đ. Thấy vậy, mọi người có mặt tại nhà ông G can ngăn và kéo Đ ra ngoài cổng, H đứng ở trong sân chửi Đ “*Đ.Mẹ thằng Đ C, tao giết cả nhà mày*”, Đ có nói lại “*Mày giết được ai, mày giỏi vào mà giết*”, H lấy một con dao tại nhà ông G ném về phía Đ nhưng không trúng, Đ đi về còn H ngồi chơi tại nhà ông G.

Do bức xúc với Đ, đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, anh H điều khiển xe ô tô đi tìm Đ để nói chuyện, khi đi qua nhà ở Đ thuê của ông Phạm Công R, sinh năm 1958 ở cùng thôn, anh H không thấy ai có nhà nên đi qua cổng một đoạn và quay xe lại để về. Khi quay lại qua khu vực cổng nhà ông Phạm Công H thấy Đ đang đi bộ ngược chiều trên đường, H điều khiển xe ô tô lao về phía Đ, Đ tránh, bỏ chạy về phía cổng nhà ông R. Khi Đ chạy đến gần cổng nhà ông R thì xe ô tô của anh H đuổi kịp đến nơi, anh H dừng xe mở cửa rồi xông thẳng về phía Đ dùng hai tay của mình nắm nhiều cái vào mặt, vào đầu

Đ. Thấy vậy, Đ bỏ chạy vào bên trong cổng nhà ông R, anh H tiếp tục đuổi theo dùng tay nắm sượt vào đầu Đ. Đ nhảy qua bờ tường bao ngăn cách vào bên trong vườn nhà ông R (Khu vườn bên phải nhìn từ ngoài cổng vào) nhặt một con dao bầu đầu nhọn cũ dài khoảng 30cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 11cm, phần thân dao bằng kim loại dài khoảng 20cm ở dưới mặt đất, cạnh gốc cây mít, cầm trên tay phải rồi chạy quay ngược trở lại lối đi bên trong cổng nhà ông R. Anh H tiếp tục lao vào dùng tay nắm vào đầu Đ, lúc này tay phải Đ vẫn cầm dao, mũi dao hướng lên phía trên, đứng ở tư thế đối diện cách anh H khoảng 80cm, Đ đâm vát chéo từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào cẳng tay phải của anh H và tiếp tục đâm mạnh phát thứ hai trúng vào ngực bên phải của anh H làm chuôi dao bị gãy, phần thân dao rơi xuống đất. Anh H bị thương nên bỏ chạy ra ngoài cổng hướng về phía đường liên xã, Đ nhặt phần thân dao bầu đầu nhọn cầm trên tay phải chạy đuổi theo anh H, vừa chạy Đ vừa hô hoán “*Ồi bà con ơi, thằng H Tụ nó vào nhà nó giết tôi*”, thấy Đ đuổi theo hô hoán và cầm theo dao nên anh H bỏ chạy vào nhà anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1973 ở cùng thôn để tránh. Thấy Đ cầm dao đuổi tới, anh N liền đóng cổng chặn Đ lại, Đ dùng tay đẩy cửa cổng xông vào nhưng anh N giữ cửa cổng nên không đẩy được và nói “*Hôm nay tao phải giết thằng H*”, “*Thằng H mày ra giết tao đi, mày giết được tao, tao không giết được mày à*”. Được mọi người can ngăn, sau đó Đ đã đến Công an xã H để trình báo sự việc và tự giao nộp phần thân dao bầu cùng chuôi dao đã gãy trước đó Đ dùng để đâm anh H. Anh Nguyễn Văn H được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 276/TgT ngày 24/12/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của Nguyễn Văn H:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương ngực phải gây đứt sụn sườn số 8, 9, 10 phải, đứt động mạch ngực trong phải, thấu ngực phải, rách cơ hoành, rách gan phải, đã mô xử lý. Được xác định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra là 50%.

+ 02 sẹo vết thương phần mềm vùng cẳng tay phải kích thước (10 x 0,1 đến 0,2)cm và (6 x 0,1 đến 0,15)cm. Được xác định mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra là 4%.

+ Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc nhọn gây nên. Anh H bị người khác dùng dao đâm gây ra các tổn thương trên là phù hợp.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 52%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 79/TgT ngày 03/4/2019 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận về thương tích của Phạm Công Đ là 0%.

Tại Kết luận giám định số 759/C09-TT3 ngày 13/3/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, xác định:

- Trên lưỡi dao gửi giám định có dính máu người và là máu của Nguyễn Văn H.

- Trên chuôi dao gửi giám định có dính máu người. Phân tích ADN từ dấu vết máu này cho kiểu gen lặn của Nguyễn Văn H và Phạm Công Đ.

Quá trình điều tra bị cáo Phạm Công Đ cơ bản thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-P2 ngày 20/5/2020, Viện kiểm sát nhân tỉnh Hải Dương truy tố: Bị cáo Phạm Công Đ về tội Giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Công Đ trình bày bị anh Nguyễn Văn H dùng búa đinh, hay vật cứng đánh nhiều nhát vào đầu và mặt, nên bị cáo nhặt dao bầu ở trong vườn cầm dao bằng tay phải khua vào tay và ngực anh H. Vết thương của anh H là do bị cáo gây nên. Tuy nhiên, bị cáo thực hiện hành vi để tự vệ, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Nguyễn Văn H xác định có cho bị cáo Đ vay 140.000.000đ từ năm 2016, đòi nhiều lần nhưng Đ chưa trả. Ngày 16/11/2019, do bức xúc việc Đ nợ tiền không trả, gọi điện lại không nghe máy anh H có đánh bị cáo Đ bằng tay không, có đeo nhẫn. Các vết thương của anh H là do bị cáo Đ gây ra. Bị cáo đã bồi thường 30.000.000đ. Bị hại không còn yêu cầu bồi thường khoản nào khác. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ.

Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, Điều 38 BLHS; Tuyên bố: Bị cáo Phạm Công Đ phạm tội Giết người; Xử phạt bị cáo Phạm Công Đ từ 08 - 09 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 16/01/2020. Trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 thân dao bằng kim loại, dài 20 cm, loại dao bầu nhọn, 01 chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm; phần còn lại sau giám định các mẫu máu ghi thu của bị hại Nguyễn Văn H và bị cáo Phạm Công Đ; Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Luật án phí, lệ phí và Nghị quyết 326 của Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai anh H dùng búa đinh hay vật cứng đánh vào mặt, vào đầu bị cáo. Quá trình điều tra có lời khai bị cáo khai như trên, sau đó lại xác định anh H dùng tay không đánh bị cáo. Tuy nhiên, căn cứ vào bệnh án và Kết luận giám định thương tích của bị cáo là 0%, các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra. Đ bị người khác dùng tay đâm gây ra các tổn thương trên là phù hợp. Mặt khác, căn cứ lời khai của bị hại, người làm chứng, xác định việc bị cáo trình bày bị anh H dùng búa đinh đánh là không có căn cứ.

Bị cáo trình bày bị cáo khua dao đâm anh H là để tự vệ thấy rằng: Bị cáo dùng dao bầu là hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp 01 nhát vào cẳng tay phải rồi tiếp tục đâm 01 nhát vào vùng ngực anh H là vùng trọng yếu của cơ thể (gây đứt sụn sườn số 8, 9, 10 phải, đứt động mạch ngực trong phải, thấu ngực phải, rách cơ hoành, rách gan phải) làm gãy rời cán dao, thân dao rơi xuống nền cổng, anh H bị thương bỏ chạy ra đường, không còn tấn công bị cáo, nhưng Đ tiếp tục nhát thân dao lên đuôi theo anh H. Đ đẩy cửa nhà anh N để tiếp tục đuổi theo bị hại. Hậu quả chết người không xảy ra là do được người khác ngăn chặn, là ngoài ý muốn của bị cáo. Ngoài hành vi quyết liệt như trên, bị cáo còn có lời nói thể hiện ý chí muốn chiếm đoạt tính mạng của anh H. Do vậy việc bị cáo trình bày thực hiện hành vi đâm anh H để tự vệ là không có căn cứ.

Tuy nhiên, bị cáo vẫn xác định, diễn biến hành vi phạm tội như tại cáo trạng là đúng, thương tích của bị hại là do bị cáo gây nên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, lời khai bị hại, phù hợp với biên bản hiện trường, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở xác định: Do mâu thuẫn trong việc nợ tiền, khoảng 20 giờ ngày 16/11/2019, tại khu vực trước, trong cổng nhà ở của Phạm Công Đ thuê của ông Phạm Công R sinh 1958 thuộc thôn L, xã H, huyện M, tỉnh Hải Dương, anh Nguyễn Văn H dùng chân tay đuổi đánh vào đầu, vào mặt Phạm Công Đ. Đ nhát 01 con dao bầu nhọn dài khoảng 30cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11cm, phần thân dao bằng kim loại dài 20cm của gia đình trên nền đất trong vườn cầm bằng tay phải đâm liên tiếp 01 nhát vào cẳng tay phải rồi tiếp tục đâm 01 nhát vào vùng ngực anh H làm gãy rời cán dao với thân dao rơi xuống nền cổng. Anh H bị thương bỏ chạy ra đường, Đ nhát thân dao lên đuôi theo anh H. Anh H bỏ chạy vào nhà anh Nguyễn Văn N, Đ cầm thân dao đuổi đến cổng, anh N liền đóng cổng chặn Đ lại, Đ dùng tay đẩy cửa nói “Hôm nay tao phải giết thằng H”. Đ không vào được và được can ngăn nên đi về và lên Công an xã H trình báo. Anh Nguyễn Văn H bị Phạm Công Đ dùng dao đâm gây đứt sụn sườn số 8, 9, 10 phải, đứt động mạch ngực trong phải, thấu ngực phải, rách cơ hoành, rách gan phải; vết thương phần mềm vùng cẳng tay phải, tỷ lệ tổn thương cơ thể 52%.

Hành vi của bị cáo sử dụng công cụ dao bầu là hung khí nguy hiểm, chém vào tay và vào vùng ngực là vùng trọng yếu của cơ thể có thể gây nguy hiểm

đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Sau khi đâm bị hại chạy, bị cáo vẫn truy đuổi. Hậu quả anh H không chết là do có người khác can ngăn, ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Do mâu thuẫn trong việc bị hại đòi tiền nợ bị cáo, bị hại có hành vi dùng tay không đánh vào vùng mặt, đầu bị cáo trước, nên hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội giết người theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự. Vì vậy VKSND tỉnh Hải Dương truy tố đối với bị cáo Phạm Công Đ là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện bồi thường cho bị hại 30.000.000đ, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bố bị cáo là thương binh nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và 2 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội thấy rằng bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, nên cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Do hậu quả chết người chưa xảy ra nên áp dụng khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự đối với phạm tội chưa đạt khi quyết định hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác định bị cáo đã bồi thường 30.000.000đ, không còn yêu cầu khoản nào khác nên không phải xem xét, giải quyết về bồi thường.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thân dao bằng kim loại, dài 20 cm, loại dao bầu nhọn, 01 chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm là công cụ phạm tội và phần còn lại sau giám định các mẫu máu ghi thu của bị hại Nguyễn Văn H và bị cáo Phạm Công Đ cần tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án lệ phí Tòa án.

[8] Các vấn đề khác: Đối với hành vi Nguyễn Văn H dùng tay đánh Phạm Công Đ (giám định thương tích 0%). Ngày 17/4/2020, Phòng cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, là phù hợp.

Đối với việc anh H cho bị cáo Đ vay tiền lấy lãi từ năm 2016, không đủ căn cứ chứng minh có dấu hiệu tội cho vay nặng lãi, trong giao dịch dân sự, nên không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, Điều 38 Bộ luật hình sự

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Công Đ phạm tội Giết người.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Công Đ 09 (Chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 16/01/2020.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 thân dao bằng kim loại, dài 20 cm, loại dao bầu nhọn; 01 chuôi dao bằng gỗ dài 11 cm; 02 phần còn lại sau giám định các mẫu máu ghi thu của bị hại Nguyễn Văn H và bị cáo Phạm Công Đ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương ngày 25/05/2020)

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Công Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HD;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Thị Yến